TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2020/HS-PT
Ngày: 27/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thẩm phán: Ông Đặng Bảo Vĩnh;

Ông Phạm Văn Tuyển.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành - Kiểm sát viên Cao cấp.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1015/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1966; tại tỉnh Bắc Ninh;

Nơi cư trú: khu T, phường X, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Chủ Tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH xuất nhập khẩu Tâm Phát; trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc B và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); có vợ là: Nguyễn Ngọc M (tên gọi khác: Nguyễn Thị Mai), sinh năm 1965; có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1986 và con nhỏ nhất sinh năm 1991;

Nhân thân:

Ngày 23/07/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 6 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 26/09/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 năm tù giam về tội Giết người.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2018, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Thị Hà – Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch, Đoàn luật sư tỉnh Hoà Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30' ngày 03/12/2018 Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1966, trú tại Khu T, phường X, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 30E – 846.08 (biển số giả) lên thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn gặp người đàn ông tên Hiếu (là người D quen biết từ trước), tại đây Hiếu nói với D đi lên khu vực Mộc Châu, Sơn La liên lạc với người đàn ông tên Pha mua ma túy cho Hiếu để Hiếu bán, mỗi bánh ma túy khi mang về Đồng Đăng, Lạng Sơn cho Hiếu, Hiếu sẽ trả công cho D 20.000.000đ/1 bánh, D đồng ý. Sau đó Hiếu cho D số điện thoại của Pha và bảo D ở lại một đêm, mai mới có tiền rồi Hiếu đi đâu, làm gì D không biết, còn D vào nghỉ ở một nhà nghỉ ở khu vực Đồng Đăng (D không nhớ tên, địa chỉ của nhà nghỉ) chờ lấy tiền.

Đến ngày 04/12/2018 Hiếu gọi điện thoại cho D bảo D đi đến khu vực đổi tiền ở cửa khẩu Tân Thanh, Lạng Sơn để lấy số tiền 900.000.000đ, khi đến sẽ có người của Hiếu đưa tiền cho D đi mua ma túy cho Hiếu. Đến khoảng 16h cùng ngày, có một người phụ nữ điện thoại cho D hỏi có phải người của Hiếu không, D trả lời "phải", người phụ nữ bảo D ra khu vực cổng chợ Tân Thanh để lấy tiền. D điều khiển xe ô tô đi đến cổng chợ Tân Thanh thì có một người phụ nữ đi đến, D ngồi trên xe ô tô và hạ cửa kính bên ghế phụ ra thì người phụ nữ hỏi D "Nói số tiền đi", D bảo 900 triệu. Người phụ nữ lấy trong túi vải nhiều cọc tiền bao gồm các cọc tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ và 100.000đ đưa cho D, D nhận tiền, đếm đủ và cho toàn bộ số tiền 900.000.000đ vào túi da màu đen D mang theo để ở ghế sau xe ô tô của D, còn người phụ nữ đi đâu D không biết. Sau khi nhận tiền, D điều khiển xe đi về nhà tại khu T, phường X, thành phố N, tỉnh Bắc Ninh, D rút ra 20.000.000đ ở cọc tiền mệnh giá 100.000đ để chi tiêu cá nhân, còn lại số tiền 880.000.000đ D cất vào chiếc hộp sắt màu đen và để dưới sàn gầm ghế lái xe ô tô của D.

Đến khoảng 9h30' ngày 06/12/2018 D lái xe ô tô (trước khi đi D đã thay biển số đăng ký gốc của xe) biển kiểm soát 29C – 999.32 đi đến phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh gặp Nguyễn Thị Kim Hoa, sinh năm 1964, trú tại Khu 1, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Hoa đang bán hàng cho cháu Hoa) và rủ Hoa đi chơi, Hoa đồng ý (khi đi D không nói cho Hoa biết là đi đâu, làm gì). Khi đi đến khu vực thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội thì D có gọi điện cho Pha nói là người của Hiếu lên gặp để mua

ma túy, Pha nói lên gần đến Mộc Châu, Sơn La thì gọi điện cho Pha. D tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về hướng Mộc Châu, Sơn La, khi cách Mộc Châu khoảng 20km thì D gọi cho Pha bảo đi qua Mai Châu, Hòa Bình rồi, Pha bảo D đi thẳng theo hướng đi Mộc Châu khoảng 6km sẽ có người của Pha đi xe máy màu xanh đỗ ở bên lề đường đón. D lái xe đi khoảng 6km nữa thì gặp một người đàn ông đứng cạnh chiếc xe máy màu xanh (D không nhớ biển số) ở bên phải đường hướng Hòa Bình – Sơn La, D hỏi anh ta có phải người của Pha không, anh ta nói là đúng. Sau đó D cầm hộp sắt bên trong có 880.000.000đ đưa cho người của Pha, anh ta cầm hộp sắt chứa tiền đi đâu D không biết. Sau đó D tiếp tục điều khiển xe ô tô chở Hoa đi vào một nhà nghỉ ven đường ở khu vực Nông trường Mộc Châu, Sơn La và thuê một phòng nghỉ để chờ Pha giao ma túy.

Đến khoảng 16h cùng ngày, D xuống tháo biển số 29C – 999.32 và thay biển số 30E – 846.08 vào xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger của D sau đó lên phòng nghỉ cùng Hoa. Đến khoảng 18h cùng ngày thì Pha gọi điện thoại cho D bảo chỉ lấy được 06 (sáu) bánh Heroin, D nói lấy được thêm mấy cái (mấy bánh Heroin) thì tốt, không thì có bao nhiêu thì lấy, có ngô (hồng phiến) thì lấy 02 bao (hai gói), Pha nói chỉ có 06 (sáu) bánh Heroin thôi, chưa có ngô (hồng phiến). Sau đó D xuống thanh toán tiền phòng nghỉ rồi điều khiển xe ô tô chở Hoa đi ra đến khu vực ngã ba Mộc Châu thì D gọi điện thoại cho Pha, Pha bảo D đi đến chỗ lúc sáng đưa tiền sẽ thấy bên vệ đường có một hộp giấy màu đỏ thì dừng lại, cạnh hộp giấy màu đỏ sẽ có một túi màu đen bên trong đã để sẵn ma túy. D đi theo chỉ dẫn của Pha đến điểm giao tiền lúc sáng thì nhìn thấy bên phải đường hướng Sơn La – Hà Nội có chiếc hộp màu đỏ, D xuống xe đi đến gần chiếc hộp màu đỏ thì nhìn thấy một túi vải màu đen bên trong vệ đường, D cầm túi vải màu đen chứa ma túy lên xe để dưới sàn xe chỗ D ngồi tại ghế lái và điều khiển xe đi về hướng Hòa Bình. Khi đi được khoảng 20km thì D dừng xe và cầm túi vải đen chứa ma túy xuống xe bỏ ra xem thì thấy bên trong có 06 (sáu) bánh Heroin, do các bánh Heroin bị xô lệch nên D lấy băng dính màu xanh đen mang theo quấn bên ngoài 4 bánh Heroin. D mở nắp ca pô xe ô tô định giấu Heroin từ trên xuống nhưng không được nên D ngồi trước đầu xe giấu 4 bánh Heroin qua khe thông gió vào tấm chắn gầm phía trước xe ô tô và quấn 02 bánh Heroin còn lại thành một gói giấu vào gầm hông sau sát nhíp bên phải xe ô tô. Lúc này xe ô tô của D vẫn nổ máy và bật đèn chiếu xa, còn Hoa vẫn ngồi trên xe ô tô. Sau khi giấu ma túy xong D tiếp tục điều khiển xe đi đường quốc lộ 6 theo hướng Sơn La – Hà Nội, khi đi đến khu vực xóm Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình thì bị cơ quan công an yêu cầu dừng xe và đưa người, phương tiện về trụ sở công an huyện Cao Phong để kiểm tra. Quá trình kiểm tra cơ quan công an đã phát hiện và thu giữ 06 bánh hình hộp chữ nhật (nghi là Heroine) được cất giấu trong xe ô tô biển số 30E – 846.08, 04 điện thoại, 7.900.000đ tiền Việt Nam, 02 biển số 29C – 999.32 và một số vật dụng, giấy tờ có liên quan. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Thị Kim Hoa đồng thời tạm giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 283/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 14/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

" *Chất bột dạng cục màu trắng trong 06 gói dạng bánh hình hộp chữ nhật trong hộp niêm phong ghi thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Thị Kim Hoa có tổng khối lượng là 2098,65g (Hai nghìn không trăm chín mươi tám phẩy sáu mươi năm gam).*

06 mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 06 gói ký hiệu M1 đến M6 gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ." (Bút lục số 135)

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi "niêm phong 1753,12g (Một nghìn bảy trăm năm mươi ba phẩy mười hai gam) chất bột dạng cục màu trắng còn lại sau trích mẫu gửi giám định vụ Nguyễn Ngọc D cùng đồng bọn vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra tại: Xóm Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ngày 06/12/2018". Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Thị Kim Hoa – phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 06/12/2018, tại: xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. 06 mẫu ma túy, loại Heroine (M1: 30,86g; M2: 36,78g; M3: 26,12g; M4: 31,57g; M5: 31,68g; M6: 32,04g)". Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) túi da màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) cuộn băng dính màu xanh đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví màu nâu đã qua sử dụng.

- 01 (một) dùi cui điện đã cũ.

- 02 (hai) biển số 29C – 999.32

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc D.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Ngọc D.

- 01 (một) thẻ hội viên hội người cao tuổi Việt Nam mang tên Nguyễn Ngọc D.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: "Niêm phong 01 thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK số 9704050687294103 mang tên NGUYEN NGOC DUNG" thu giữ của Nguyễn Ngọc D. Trên các mép dán có

chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hòa Bình (Bút lục số 136A)

- 02 (hai) điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Ngọc D gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có 02 sim Viettel.

- 02 (hai) điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị Kim Hoa gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đỏ đen đã qua sử dụng , bên trong có 01 sim Viettel và 01 simVinaphone; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim Vinaphone. Hiện đã trả lại cho Nguyễn Thị Kim Hoa.

- 01 (một) bản sao y giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 488721, biển số đăng ký 29C – 999.32, tên chủ xe: CT TNHH XNK TÂM PHÁT.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KC6385727. Biển đăng ký 29C – 999.32.

- 01 (một) hợp đồng mua bán số: 0808-25/2018/HĐMB-TG, bên mua: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TÂM PHÁT; Bên bán: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ THÀNH Ô TÔ.

- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp (bản sao y), số giấy biên nhận thế chấp: 29C-999.32/TTKD.OTO.HN.THNC/1.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung: MNCUMFF50JW850975, số máy: P5AT2642616, xe đã qua sử dụng.

- 02 biển số 30E – 846.08 đã qua giám định kết luận là biển số giả (Bút lục số 189)

- Số tiền 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hòa Bình.(Bút lục số 150, 151).

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 12/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: Điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D tử hình.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng; quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/11/2019 bị cáo Nguyễn Ngọc D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng bị cáo chỉ phạm tội vận chuyển trái phép chất ma tuý chứ không phải tội mua bán trái phép chất ma tuý. Khi phạm tội bị cáo chưa được hưởng lợi nên đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà nội kết luận:

Về tố tụng, các cơ quan tiền hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định.

Về nội dung: Bị cáo thừa nhận đã nhận 900 triệu đồng của đối tượng tên Hiếu ở tại Lạng Sơn và đến Mộc Châu, Sơn La giao tiền cho đối tượng liên hệ qua điện thoại để mua được 06 bánh ma tuý đã được giám định là Heroine, có trọng lượng là 1753,12g, trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang. Đây là hành vi giúp sức cho đối tượng tên Hiếu nên Toà án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là hoàn toàn có căn cứ. Về nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án nên đã quyết định phạt bị cáo hình phạt tử hình là đúng quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là thành khẩn khai báo; nhận thức hạn chế nên còn băn khoăn về tội danh. Tuy nhiên bị cáo chưa nhận được tiền công; hoàn cảnh gia đình khó khăn; các con của bị cáo đã có gia đình riêng, bị cáo có nhiều bệnh như xơ gan, tiểu đường... nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, diễn biến, kết quả phiên tòa sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo; lời khai của bị hại; của những người làm chứng đồng thời thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội nhưng không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc D tiếp tục khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm; nay bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó có đủ căn cứ xác định:

Do quen biết từ trước nên ngày 03/12/2018 D lên Lạng Sơn gặp người đàn ông tên Hiếu, Hiếu thuê D lên khu vực Mộc Châu, Sơn La gặp Pha để mua ma túy, Hiếu trả công cho D số tiền 20.000.000 đồng/1 bánh, D đồng ý. Ngày 04/12/2018 D được 1 người phụ nữ lạ mặt, là người của Hiếu đưa cho 900.000.000 đồng, D nhận tiền, đi về Bắc Ninh. Ngày 06/12/2018 D gặp Nguyễn Thị Kim Hoa và rủ Hoa đi chơi. D lái xe đi lên Mộc Châu, Sơn La để mua ma túy. Khi quay về đi đến đoạn khu vực xóm Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình thì bị cơ quan công an huyện Cao Phong kiểm tra bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật là 06 bánh Heroin qua giám định có khối lượng là 2.098,65 (hai nghìn không trăm chín mươi tám phẩy sáu mươi lăm gam) Heroin nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Tuy bị cáo không trực tiếp liên hệ để mua ma tuý của đối tượng ở Mộc Châu, tỉnh Sơn La nhưng bị cáo là người trực tiếp nhận 900 triệu đồng của đối tượng tên là Hiếu ở tại Lạng Sơn và trực tiếp lái xe ô tô của công ty do D là chủ tịch hội đồng thành viên lên Mộc Châu gặp đối tượng này, giao 880 triệu đồng để nhận 06 bánh Heroin vận chuyển về đến Cao Phong, tỉnh Hoà Bình thì bị bắt giữ. Đây là hành vi giúp sức tích cực cho đối tượng tên Hiếu trong việc "Mua bán trái phép chất ma túy".

Do đó Toà án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Nguyễn Ngọc D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc Nhà nước cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song do hám lợi nên khi được thuê đi mua ma túy bị cáo đã đồng ý nhằm thu lời, bị cáo biết đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện là có căn cứ và hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Đối với người đàn ông bảo D đi mua ma túy tên Hiếu, người đàn ông bán ma túy cho D tên Pha, người phụ nữ đưa tiền cho D và người đàn ông nhận tiền của D, do chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên với tình tiết giảm nhẹ này không làm thay đổi tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi

phạm tội. Trước đó bị cáo đã từng bị xét xử 02 lần về các tội phạm khác (đã được xóa án tích) trong đó có một bản án đã phạt bị cáo thời gian cải tạo đến 10 năm tù nhưng nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tự cải tạo thành người bình thường mà sau khi ra tù lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng về mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy việc áp dụng hình phạt cao nhất đối với bị cáo là phù hợp.

Nay không có tình tiết gì mới để xem xét áp dụng để chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo như kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà nội đã kết luận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc D; Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình. Cụ thể:

[1]. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi "niêm phong 1753,12g (Một nghìn bảy trăm năm mươi ba phẩy mười hai gam) chất bột dạng cục màu trắng còn lại sau trích mẫu gửi giám định vụ Nguyễn Ngọc D cùng đồng bọn vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra tại: Xóm Cun, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ngày 06/12/2018". Trên hộp có dán đè thêm 01(một) miếng giấy màu trắng có kích thước khoảng 04 x 06cm và 01(một) miếng giấy màu trắng có kích thước khoảng 05 x 05cm bên trên có dấu đỏ tròn Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hòa Bình. (*Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét)*

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Thị Kim Hoa – phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 06/12/2018, tại: xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. 06 mẫu ma túy, loại Heroine (M1: 30,86g; M2: 36,78g; M3: 26,12g; M4: 31,57g; M5: 31,68g; M6: 32,04g)". Trên các mép dán có chữ ký Nguyễn Văn Thức; Đỗ Thành Công, thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình. (*Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét)*

- 01 (một) túi có quai đeo dạng da màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng dính màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 (một) ví màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) dùi cui điện hình hộp chữ nhật có kích thước khoảng 02 x 04 x 15cm màu đen. Bên ngoài gắn tem: " 12000k VOLT – 928TYPE" đã cũ trầy xước, không kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong.

- 02 (hai) biển số xe kiểm soát 30E – 846.08 đã qua giám định kết luận là biển số giả

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 02 (hai) điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Ngọc D gồm:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, số IMEL1: 355 826 098 366 262; IMEL2: 355 833 091 366 281 bên trong có 02(hai) sim Viettel; điện thoại đã cũ và qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc chi tiết bên trong; 01(một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen số IMEL: 355 220/09/042705/0; IMEL: 355 221/09/042705/8, bên trong có 02 sim Viettel. Điện thoại đã cũ và qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc chi tiết bên trong.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ: "Niêm phong 7.000.000đ (bảy triệu đồng) là tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (đã qua giám định) vật chứng trong vụ án Nguyễn Ngọc D mua bán trái phép chất ma túy ngày 06/12/2018 tại Thu Phong, Cao Phong, Hòa Bình". Tại mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong Bùi Văn Son; Vũ Bình Minh: Phạm Thái Hà và dấu tròn đỏ niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, một mặt ghi chữ: "Niêm phong 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) là tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (đã qua giám định) vật chứng trong vụ án Nguyễn Ngọc D mua bán trái phép chất ma túy ngày 06/12/2018 tại Thu Phong, Cao Phong, Hòa Bình". Tại mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong Bùi Văn Son; Vũ Bình Minh: Phạm Thái Hà và dấu tròn đỏ niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình.

- *Trả lại cho bị cáo:*

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số:125069471 mang tên Nguyễn Ngọc D; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số: GD427 272 130 6973 mang tên Nguyễn Ngọc D; 01 (một) thẻ hội viên hội người cao tuổi Việt Nam mang tên Nguyễn Ngọc D.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: "Niêm phong 01 thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK số 9704050687294103 mang tên NGUYEN NGOC DUNG" (đây là thẻ ATM thu giữ của Nguyễn Ngọc D – SN: 196, chỗ ở: Khúc Toại – Khúc Xuyên – TP Bắc Ninh - Bắc Ninh)". Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong Vũ Bình Minh; Phạm Thái Hà; Bùi Văn Son; Nguyễn Ngọc D và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hòa Bình.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 (một) bản sao y giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 488721, biển số đăng ký 29C – 999.32, tên chủ xe: CT TNHH XNK TÂM PHÁT;

- 01 (một) giấy biên nhận thế chấp (bản sao y), số giấy biên nhận thế chấp: 29C-999.32/TTKD.OTO.HN.THNC/1.

Trả lại công ty TNHH XNK Tâm Phát

- 01 (một) hợp đồng mua bán số: 0808-25/2018/HĐMB-TG, bên mua: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TÂM PHÁT; Bên bán: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ THÀNH Ô TÔ.

- Giao 01 (một) xe ô tô dán nhãn hiệu FORD-RANGER màu ghi xám, không gắn biển kiểm soát. Phía trên kính trước vô lăng tay lái có số khung: MNCUMFF50JW850975, bật nắp capo ở giữa xe dán tem số máy: P5AT2 642 616; xe có 02 gương; đèn hậu và đèn trước hai bên của xe bị vỡ nát, đằng sau thùng xe phía bên phải xe có một lỗ thủng nhỏ có kích thước khoảng 10x15cm; phần thân vỏ xe nhiều chỗ bị chày xước méo mó biến dạng. Xe đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra các bộ phận chi tiết bên trong của xe; 02 (hai) chiếc biển kiểm soát 29C – 999.32; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KC6385727. Biển đăng ký 29C – 999.32 cho ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong để xử lý thu hồi nợ. Việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 39/BB-GNVC ngày 18 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Ngọc D được quyền gửi đơn xin ân giảm hình phạt Tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

[5]. Các quy định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- TTG - CA tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Vũ Đông